

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN
MÔN HỌC: CÔNG NGHỆ - KHỐI LỚP 10
NĂM HỌC 2021-2022

I. Đặc điểm tình hình:

1. Số lớp: 06; **Số học sinh:** 220; **Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có):** 0

2. Tình hình đội ngũ:

Số giáo viên: 02; **Trình độ đào tạo (chuyên môn):** Đại học: 02

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ¹: Tốt: 02

Khối 10:

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	Hạt đậu đỗ, rô rá, nước sạch, cốc hoặc chai nhựa, khăn, giấy thấm,	4mẫu/loại	Thực hành: Làm giá đỗ bằng phương pháp đơn giản	Các dụng cụ, thiết bị mượn tại phòng thiết bị hoặc GV và HS tự chuẩn bị. Ngoài ra các tiết có thể sử dụng máy tính, máy chiếu phụ trợ
2	Mẫu đất khô nghiền nhỏ, máy đo pH hoặc giấy quỳ tím, cốc thủy tinh, ống đong, cân.	4mẫu/loại	Chủ đề: Đất trồng	
3	Máy đo pH, cốc thủy tinh, ống hút, dung dịch dinh dưỡng, bình 0,5l, cây con	4mẫu/loại	Thực hành: Trồng cây trong dung dịch	
4	Mẫu tiêu bản về bệnh hại lúa, kính lúp, panh, kim mũi mác, tranh ảnh về bệnh hại lúa, thước kẻ	4mẫu/loại	Thực hành: Nhận biết một số loài sâu, bệnh hại lúa	
5	Chai lọ có nắp đậy, máy xay, gừng 1kg, tỏi 1kg, ớt 1kg, rượu 3l, nước sạch,	4mẫu/loại	Thực hành: Pha chế thuốc bảo vệ thực vật thảo mộc	

	dao, rổ rá, thìa, ...			
6	Mẫu xi rô, quả chua, đường, lọ nhựa/thủy tinh, dao, xô chậu, rổ rá, nước sạch	4mẫu/loại	Chủ đề: Bảo quản và chế biến 1 số loại nông sản	
7	Tình huống kinh doanh, sách giáo khoa, giấy, bút, máy tính, máy chiếu	1 bộ	Thực hành : Lựa chọn cơ hội kinh doanh	
8	Tình huống kinh doanh, sách giáo khoa, giấy, bút, máy tính cầm tay, máy tính, máy chiếu	1 bộ	Thực hành : Xây dựng kế hoạch kinh doanh	

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập (Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú
01	Thí nghiệm sinh học – công nghệ	01	Môn sinh học – công nghệ	

II. Kế hoạch dạy học

1. Phân phối chương trình:

STT tiết	Bài học	Số tiết	Yêu cầu cần đạt
HỌC KÌ I			
1	Bài 1: Bài mở đầu	1	1. Về kiến thức: - Hiểu được tầm quan trọng của sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp trong nền kinh tế quốc dân. - Hiểu được được tình hình sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp nước ta hiện nay. - Trình bày được phương hướng, nhiệm vụ của ngành trong thời gian tới.

			- Vận dụng được vào thực tế cuộc sống 2. Về năng lực: Rèn năng lực tự học, giải quyết vấn đề, sử dụng ngôn ngữ, ... 3. Về phẩm chất: trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm, ...
2	Bài 2: Khảo nghiệm giống cây trồng	1	1. Về kiến thức: - Trình bày được mục đích, ý nghĩa của công tác khảo nghiệm giống cây trồng. - Trình bày được nội dung của các thí nghiệm so sánh giống, kiểm tra kỹ thuật, sản xuất quảng cáo trong hệ thống khảo nghiệm giống cây trồng. - Vận dụng được vào thực tế cuộc sống 2. Về năng lực: Rèn năng lực tự học, giải quyết vấn đề, sử dụng ngôn ngữ, ... 3. Về phẩm chất: trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm, ...
3	Bài 3: Sản xuất giống cây trồng	.1	1. Về kiến thức: - Trình bày được mục đích của công tác sản xuất giống cây trồng. - Trình bày được quy trình sản xuất giống ở cây trồng tự thụ phấn theo sơ đồ duy trì. - Vận dụng được vào thực tế cuộc sống 2. Về năng lực: Rèn năng lực tự học, giải quyết vấn đề, sử dụng ngôn ngữ, ... 3. Về phẩm chất: trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm, ...
4	Bài 4: Sản xuất giống cây trồng	1	1. Về kiến thức: - Trình bày được các bước và phân tích được đặc điểm kỹ thuật mỗi bước trong quy trình sản xuất giống ở cây trồng thụ phấn chéo, cây trồng nhân giống vô tính. - Trình bày được yêu cầu kỹ thuật trong mỗi khâu của quá trình sản xuất giống

			cây rừng. - Vận dụng được vào thực tế cuộc sống 2. Về năng lực: Rèn năng lực tự học, giải quyết vấn đề, sử dụng ngôn ngữ, ... 3. Về phẩm chất: trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm, ...
5	Bài 6: Ứng dụng công nghệ nuôi cấy mô tế bào trong nhân giống cây trồng nông, lâm nghiệp	1	1. Về kiến thức: - Trình bày được khái niệm phương pháp nuôi cấy mô tế bào. - Trình bày được quy trình công nghệ nhân giống bằng nuôi cấy mô tế bào. - Vận dụng được vào thực tế cuộc sống 2. Về năng lực: Rèn năng lực tự học, giải quyết vấn đề, sử dụng ngôn ngữ, ... 3. Về phẩm chất: trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm, ...
6+7+8	Bài 7+8+9: Chủ đề: Đất trồng	3	1. Về kiến thức: - Biết được keo đất là gì, thế nào là khả năng hấp phụ của đất, thế nào là phản ứng của dung dịch đất, độ phì nhiêu của đất. - Phân biệt được keo âm, keo dương về cấu tạo và hoạt động trao đổi ion. - Phân biệt được độ phì nhiêu tự nhiên và nhân tạo. - Tìm hiểu được nguyên nhân hình thành, tính chất, biện pháp cải tạo và sử dụng đất xám bạc màu, đất xói mòn mạnh trơ sỏi đá. - Xác định được các biện pháp cải tạo và hướng sử dụng hợp lý các loại đất. - Biết cách và chuẩn bị được các dụng cụ và mẫu vật. - Xác được pH của đất. - Thực hiện đúng quy trình, đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường. 2. Về năng lực: Rèn năng lực tự học, giải quyết vấn đề, sử dụng ngôn ngữ, ...

			3. Về phẩm chất: trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm, ...
9	Ôn tập giữa học kì I	1	1. Về kiến thức: - Cùng cố cho học sinh các kiến thức đã học về giống cây trồng và đất trồng. 2. Về năng lực: Rèn năng lực tự học, giải quyết vấn đề, sử dụng ngôn ngữ, ... 3. Về phẩm chất: trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm, ...
10	Kiểm tra giữa học kì I	1	1. Về kiến thức: - Kiểm tra năng lực nhận thức và vận dụng kiến thức vào thực tiễn của học sinh ở các phần học về giống cây trồng, đất trồng. 2. Về năng lực: Rèn năng lực tự học, giải quyết vấn đề, ... 3. Về phẩm chất: trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm, ...
11	Thực hành: Làm giá đỗ bằng phương pháp đơn giản	1	1. Về kiến thức: - Chọn được hạt đủ tiêu chuẩn. - Hiểu rõ các bước của quy trình làm giá đỗ bằng phương pháp đơn giản. - Thực hiện đúng quy trình, bảo đảm an toàn lao động và vệ sinh môi trường. - Vận dụng được vào thực tế cuộc sống ở gia đình 2. Về năng lực: Rèn năng lực tự học, giải quyết vấn đề, ... 3. Về phẩm chất: trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm, ...
12	Bài 12: Đặc điểm, tính chất, kỹ thuật sử dụng một số loại phân bón thông thường	1	1. Về kiến thức: - Trình bày được đặc điểm, tính chất, kỹ thuật sử dụng một số loại phân bón. - So sánh được đặc điểm, tính chất và kỹ thuật sử dụng một số loại phân bón. - Có ý thức vận dụng được những hiểu biết về phân bón để tham gia và vận động mọi người sử dụng, bảo quản hợp lý các loại phân bón để tăng năng suất

			cây trồng đồng thời bảo vệ môi trường và sức khỏe con người. 2. Về năng lực: Rèn năng lực tự học, giải quyết vấn đề, sử dụng ngôn ngữ, ... 3. Về phẩm chất: trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm, ...
13	Bài 13: Ứng dụng công nghệ vi sinh trong sản xuất phân bón	1	1. Về kiến thức: - Trình bày được các ứng dụng công nghệ vi sinh trong sản xuất phân bón. - Phân tích đặc điểm và trình bày được cách sử dụng một số loại phân vi sinh vật dùng trong sản xuất nông, lâm, nghiệp. - Hiểu được và tuyên truyền để mọi người sử dụng phân vi sinh vật vừa không gây ô nhiễm môi trường vừa có tác dụng cải tạo đất tốt hơn. 2. Về năng lực: Rèn năng lực tự học, giải quyết vấn đề, sử dụng ngôn ngữ, ... 3. Về phẩm chất: trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm, ...
14	Bài 14: Thực hành: Trồng cây trong dung dịch	1	1. Về kiến thức: - Chọn được cây phù hợp, trồng được cây trong dung dịch đạt yêu cầu. - Biết chăm sóc, theo dõi và ghi kết quả. - Rèn luyện tính cẩn thận, tỉ mỉ, khéo léo - Thực hiện đúng quy trình, bảo đảm an toàn lao động và vệ sinh môi trường. 2. Về năng lực: Rèn năng lực tự học, giải quyết vấn đề, ... 3. Về phẩm chất: trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm, ...
15	Bài 15: Điều kiện phát sinh, phát triển của sâu, bệnh hại cây trồng	1	1. Về kiến thức: - Nêu được điều kiện phát sinh, phát triển của sâu, bệnh hại cây trồng. - Phân tích được ảnh hưởng của từng điều kiện đến sự phát sinh, phát triển của sâu, bệnh hại. Cho ví dụ minh họa. - Trình bày các biện pháp hạn chế, vệ sinh đồng ruộng để tiêu diệt mầm bệnh

			và có các biện pháp phòng, trừ thích hợp, kịp thời. - Vận dụng được vào thực tế cuộc sống 2. Về năng lực: Rèn năng lực tự học, giải quyết vấn đề, sử dụng ngôn ngữ, ... 3. Về phẩm chất: trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm, ...
16	Ôn tập cuối học kỳ I	1	1. Về kiến thức: - củng cố cho học sinh các kiến thức đã học ở học kỳ I về: Giống cây trồng, đất trồng, sử dụng và sản xuất phân bón, bảo vệ cây trồng. 2. Về năng lực: Rèn năng lực tự học, giải quyết vấn đề, sử dụng ngôn ngữ, ... 3. Về phẩm chất: trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm, ...
17	Kiểm tra cuối học kỳ I	1	1. Về kiến thức: - Kiểm tra năng lực nhận thức và vận dụng kiến thức vào thực tiễn của học sinh ở các phần học về giống cây trồng, đất trồng, phân bón và bảo vệ cây trồng. 2. Về năng lực: Rèn năng lực tự học, giải quyết vấn đề, ... 3. Về phẩm chất: trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm, ...
18	Bài 16: Thực hành: Nhận biết một số loại sâu, bệnh hại lúa	1	1. Về kiến thức: - Chuẩn bị được dụng cụ và mẫu vật cần thiết. - Nhận dạng và mô tả được đặc điểm gây hại, hình thái của 1 số loại sâu, bệnh hại lúa. - Chỉ ra được đúng tên sâu, bệnh hại cây trồng. - Thực hiện đúng quy trình, đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường. 2. Về năng lực: Rèn năng lực tự học, giải quyết vấn đề, ... 3. Về phẩm chất: trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm, ...

HỌC KÌ II			
19	Bài 17: Phòng trừ tổng hợp dịch hại cây trồng	1	1. Về kiến thức: - Hiểu được thế nào là phòng trừ tổng hợp dịch hại cây trồng. - Trình bày được nguyên lý cơ bản và các biện pháp chủ yếu sử dụng trong phòng trừ tổng hợp dịch hại cây trồng. - Giải thích được tác dụng của từng biện pháp về hạn chế gây hại của dịch hại. - Có ý thức phòng trừ dịch hại cây trồng kết hợp bảo vệ môi trường sinh thái. 2. Về năng lực: Rèn năng lực tự học, giải quyết vấn đề, sử dụng ngôn ngữ, ... 3. Về phẩm chất: trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm, ...
20	Thực hành: Pha chế thuốc bảo vệ thực vật thảo mộc	1	1. Về kiến thức: - Chuẩn bị được đầy đủ các nguyên vật liệu và dụng cụ thực hành - Thực hiện đúng quy trình, đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường - Vận dụng được và thực tế sản xuất 2. Về năng lực: Rèn năng lực tự học, giải quyết vấn đề, ... 3. Về phẩm chất: trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm, ...
21	Bài 19: Ảnh hưởng của thuốc hóa học bảo vệ thực vật đến quần thể sinh vật và môi trường	1	1. Về kiến thức: - Phân tích được những ảnh hưởng xấu của thuốc hoá học bảo vệ thực vật đến quần thể sinh vật và môi trường. - Có ý thức thận trọng khi tiếp xúc và sử dụng thuốc hoá học bảo vệ thực vật, bảo vệ môi trường khi sử dụng thuốc hoá học bảo vệ thực vật. - Tuyên truyền vận động mọi người nên hạn chế sử dụng thuốc hoá học bảo vệ thực vật. 2. Về năng lực: Rèn năng lực tự học, giải quyết vấn đề, sử dụng ngôn ngữ, ...

			3. Về phẩm chất: trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm, ...
22	Bài 20: Ứng dụng công nghệ vi sinh sản xuất chế phẩm bảo vệ thực vật	1	1. Về kiến thức: - Trình bày được khái niệm chế phẩm sinh học bảo vệ thực vật. - Biết được cơ sở khoa học của quy trình sản xuất chế phẩm vi khuẩn, vi rút và nấm trừ sâu. - Có ý thức tuyên truyền, vận động bà con nông dân sử dụng các chế phẩm sinh học bảo vệ thực vật để phòng, trừ sâu, bệnh hại cây trồng, bảo vệ môi trường, giữ gìn cân bằng sinh thái, thực hiện nền sản xuất nông nghiệp bền vững. 2. Về năng lực: Rèn năng lực tự học, giải quyết vấn đề, sử dụng ngôn ngữ, ... 3. Về phẩm chất: trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm, ...
23	Bài 40: Mục đích, ý nghĩa của công tác bảo quản, chế biến nông, lâm, thủy sản	1	1. Về kiến thức: - Hiểu được mục đích và ý nghĩa của bảo quản nông sản. - Trình bày được đặc điểm cơ bản của nông sản và ảnh hưởng của điều kiện môi trường đến chất lượng nông sản. - Vận dụng được vào thực tế cuộc sống 2. Về năng lực: Rèn năng lực tự học, giải quyết vấn đề, sử dụng ngôn ngữ, ... 3. Về phẩm chất: trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm, ...
24	Bài 41: Bảo quản hạt, củ làm giống	1	1. Về kiến thức: - Trình bày được các phương pháp bảo quản hạt giống, củ giống. - Vận dụng được vào thực tế bảo quản hạt, củ làm giống ở gia đình và địa phương. 2. Về năng lực: Rèn năng lực tự học, giải quyết vấn đề, sử dụng ngôn ngữ, ...

			3. Về phẩm chất: trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm, ...
25+26+27	Bài 42+44+45: Chủ đề: Bảo quản và chế biến một số loại nông sản	3	1. Về kiến thức: - Trình bày được các phương pháp bảo quản hạt giống, củ giống. - Biết được các loại kho và các phương pháp bảo quản thóc ngô, rau, hoa quả tươi. - Phân biệt được các quy trình bảo quản thóc, ngô, khoai lang, sắn. - Trình bày được các phương pháp chế biến gạo, sắn và rau, quả. - Trình bày được quy trình công nghệ chế biến: Gạo từ thóc, tinh bột sắn, rau quả theo phương pháp đóng hộp. - Làm được xi ro từ một số loại quả. - Thực hiện được đúng quy trình, đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường. - Vận dụng kiến thức đã học vào chế biến rau, củ, quả thành những món ăn, nước uống có giá trị trong bữa ăn hàng ngày của gia đình. 2. Về năng lực: Rèn năng lực tự học, giải quyết vấn đề, sử dụng ngôn ngữ, ... 3. Về phẩm chất: trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm, ...
28	Bài 48: Chế biến sản phẩm cây công nghiệp và lâm sản	1	1. Về kiến thức: - Trình bày được một số phương pháp chế biến chè, cà phê nhân và quy trình chế biến cà phê nhân theo phương pháp ướt. - Phân tích được quy trình sản xuất chè xanh quy mô công nghiệp. - Nêu được các sản phẩm chế biến từ lâm sản. - Vận dụng được vào thực tế cuộc sống 2. Về năng lực: Rèn năng lực tự học, giải quyết vấn đề, sử dụng ngôn ngữ, ...

			3. Về phẩm chất: trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm, ...
29+30	GDHN: Tìm hiểu một số nghề thuộc lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp	2	1. Về kiến thức: - Nêu được ý nghĩa, tầm quan trọng, triển vọng phát triển của các ngành sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp. - Trình bày được đặc điểm, yêu cầu, nơi đào tạo và nhu cầu lao động của các ngành sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp. - Mô tả được cách tìm hiểu thông tin nghề. - Vận dụng được vào thực tế cuộc sống 2. Về năng lực: Rèn năng lực tự học, giải quyết vấn đề, sử dụng ngôn ngữ, ... 3. Về phẩm chất: trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm, ...
31+32	Bài 49: Bài mở đầu	2	1. Về kiến thức: - Giải thích được một số khái niệm liên quan đến kinh doanh và doanh nghiệp. - Xác định được các dạng doanh nghiệp và đặc điểm của mỗi dạng doanh nghiệp. - Phân biệt được các loại công ti theo luật DN hiện nay - Vận dụng được vào thực tế cuộc sống 2. Về năng lực: Rèn năng lực tự học, giải quyết vấn đề, sử dụng ngôn ngữ, ... 3. Về phẩm chất: trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm, ...
33	Ôn tập giữa học kì II	1	1. Về kiến thức: - Củng cố lại những kiến thức đã học về sâu, bệnh hại cây trồng, ảnh hưởng của thuốc hóa học bảo vệ thực vật, sản xuất chế phẩm bảo vệ thực vật, bảo quản và chế biến nông lâm thủy sản 2. Về năng lực: Rèn năng lực tự học, giải quyết vấn đề, sử dụng ngôn ngữ, ...

			3. Về phẩm chất: trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm, ...
34	Kiểm tra giữa học kì II	1	1. Về kiến thức: - Kiểm tra năng lực nhận thức và vận dụng kiến thức vào thực tiễn của học sinh ở phần bảo vệ cây trồng, phần bảo quản và chế biến nông, lâm, thủy sản. 2. Về năng lực: Rèn năng lực tự học, giải quyết vấn đề, ... 3. Về phẩm chất: trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm, ...
35+36	Bài 50: Doanh nghiệp và hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp	2	1. Về kiến thức: - Trình bày được thế nào là tổ chức kinh doanh hộ gia đình. - Xác định được đặc điểm, tổ chức hoạt động kinh doanh, xây dựng được kế hoạch kinh doanh của hộ gia đình. - Vận dụng được vào thực tế cuộc sống - Trình bày được các lĩnh vực kinh doanh phù hợp với doanh nghiệp nhỏ. - Xác định được vị trí của doanh nghiệp nhỏ trong hệ thống tổ chức kinh tế. - Xác định được đặc điểm, những thuận lợi và khó khăn đối với doanh nghiệp nhỏ. - Có ý thức tham gia cùng gia đình thực hiện hoạt động kinh doanh có hiệu quả, đúng pháp luật, tập dượt để có kinh nghiệm tham gia hoạt động sau này. 2. Về năng lực: Rèn năng lực tự học, giải quyết vấn đề, sử dụng ngôn ngữ, ... 3. Về phẩm chất: trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm, ...
37+38	Bài 51: Lựa chọn lĩnh vực kinh doanh	2	1. Về kiến thức: - Nêu được căn cứ để xác định lĩnh vực kinh doanh. Giải thích được khái niệm lĩnh vực kinh doanh phù hợp, cho ví dụ. - Phân tích được các bước tiến hành lựa chọn lĩnh vực kinh doanh.

			- Liên hệ thực tế địa phương để lựa chọn những lĩnh vực kinh doanh phù hợp. 2. Về năng lực: Rèn năng lực tự học, giải quyết vấn đề, sử dụng ngôn ngữ, ... 3. Về phẩm chất: trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm, ...
39	Bài 52: Thực hành: Lựa chọn cơ hội kinh doanh	1	1. Về kiến thức: - Lựa chọn và xác định được cơ hội kinh doanh phù hợp. - Thông qua việc giải quyết các tình huống học sinh biết cách phân tích để xác định lý do kinh doanh, phân tích nhu cầu thị trường, các điều kiện kinh doanh,... để hình thành ý tưởng kinh doanh và xác định được sản phẩm kinh doanh phù hợp. - Vận dụng kiến thức đã học đề xuất lĩnh vực kinh doanh phù hợp ở gia đình, địa phương. 2. Về năng lực: Rèn năng lực tự học, giải quyết vấn đề, ... 3. Về phẩm chất: trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm, ...
40+41	GDHD: Tìm hiểu một số nghề thuộc lĩnh vực kinh doanh dịch vụ	2	1. Về kiến thức: - Biết được vị trí xã hội, tầm quan trọng, đặc điểm, yêu cầu, nhu cầu lao động, nơi đào tạo, triển vọng phát triển của một số nghề thuộc lĩnh vực kinh doanh, dịch vụ. - Tìm hiểu được thông tin về một nghề hoặc chuyên môn thuộc lĩnh vực này. Liên hệ với bản thân để chọn nghề. 2. Về năng lực: Rèn năng lực tự học, giải quyết vấn đề, sử dụng ngôn ngữ, ... 3. Về phẩm chất: trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm, ...

42+43+44 +45	Bài 53+55: Chủ đề: Tổ chức và quản lý doanh nghiệp	4	1. Về kiến thức: - Trình bày được các căn cứ lập kế hoạch kinh doanh của doanh nghiệp. - Xác định được nội dung và phương pháp lập kế hoạch kinh doanh cho doanh nghiệp - Hiểu được việc tổ chức hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp - Vận dụng được 1 số biện pháp nâng cao hiệu quả kinh doanh. - Lập được kế hoạch kinh doanh và đánh giá được hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp. - Có ý thức làm việc có kế hoạch trong kinh doanh. 2. Về năng lực: Rèn năng lực tự học, giải quyết vấn đề, sử dụng ngôn ngữ, ... 3. Về phẩm chất: trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm, ...
46	Bài 54: Thành lập doanh nghiệp	1	1. Về kiến thức: - Xác định được điều kiện nảy sinh ý tưởng kinh doanh. - Xác định được các bước triển khai việc thành lập doanh nghiệp. - Có ý thức làm việc có kế hoạch trong kinh doanh. 2. Về năng lực: Rèn năng lực tự học, giải quyết vấn đề, sử dụng ngôn ngữ, ... 3. Về phẩm chất: trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm, ...
47+48	Bài 56: Thực hành: Xây dựng kế hoạch kinh doanh	2	1. Về kiến thức: - Xác định được kế hoạch kinh doanh cho hộ gia đình, một doanh nghiệp. - Hạch toán được chi phí và thu nhập cho một doanh nghiệp kinh doanh thương mại, dịch vụ. - Lập được kế hoạch kinh doanh phù hợp với nhu cầu thị trường, phù hợp với điều kiện của gia đình, doanh nghiệp.

			2. Về năng lực: Rèn năng lực tự học, giải quyết vấn đề, ... 3. Về phẩm chất: trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm, ...
49	Ôn tập cuối học kỳ II	1	1. Về kiến thức: Củng cố và nắm được các kiến thức đã học ở học kỳ II: - Phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng - Chế biến xi rô từ quả, sản phẩm cây công nghiệp và lâm sản. - Tạo lập doanh nghiệp. - Tìm hiểu một số nghề thuộc lĩnh vực nông lâm ngư nghiệp, kinh doanh và dịch vụ. 2. Về năng lực: Rèn năng lực tự học, giải quyết vấn đề, sử dụng ngôn ngữ, ... 3. Về phẩm chất: trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm, ...
50	Kiểm tra cuối học kỳ II	1	1. Về kiến thức: - Kiểm tra năng lực nhận thức và vận dụng kiến thức vào thực tiễn của học sinh ở các phần: - Phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng. - Bảo quản và chế biến nông, lâm, thủy sản. - Tạo lập doanh nghiệp. - Tìm hiểu 1 số nghề thuộc lĩnh vực kinh doanh và dịch vụ. 2. Về năng lực: Rèn năng lực tự học, giải quyết vấn đề, ... 3. Về phẩm chất: trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm, ...
51+52	GDHN: Nghề nghiệp với nhu cầu của	2	1. Về kiến thức: - Lựa chọn được nghề nghiệp phù hợp với yêu cầu xã hội. Biết được đặc điểm, nhu cầu của thị trường lao động ở nông thôn và thành phố trong nền kinh tế thị

	thị trường lao động		trường. - Tìm hiểu được 1 số thông tin về nhu cầu thị trường lao động của địa phương và cả nước. - Chọn được nghề phù hợp với yêu cầu của xã hội. - Tích cực tìm hiểu nhu cầu thị trường lao động để định hướng nghề nghiệp tương lai. 2. Về năng lực: Rèn năng lực tự học, giải quyết vấn đề, sử dụng ngôn ngữ, ... 3. Về phẩm chất: trung thực, chăm chỉ, trách nhiệm, ...
--	----------------------------	--	---

2. Chuyên đề lựa chọn (đối với các lớp cấp THPT thực hiện CT GDPT 2018, từ năm học 2022-2023):
Không

STT	Chuyên đề	Số tiết	Yêu cầu cần đạt

3. Kiểm tra, đánh giá định kỳ:

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian	Thời điểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
Giữa Học kỳ 1	45'	Tuần 10 (Tiết thứ 10)	1. Kiến thức - Học sinh củng cố những kiến thức có bản đã được học - Vận dụng những kiến thức đã học để áp dụng trơn trượt trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh. 2. Năng lực <i>Năng lực tự học:</i> Tự ôn tập, làm bài kiểm tra và vận dụng những kiến thức đã học để áp dụng trong thực tiễn sản xuất <i>Năng lực giải quyết vấn đề:</i> Phát hiện và giải quyết vấn đề trong bài kiểm tra bằng cách sử dụng và vận dụng những kiến thức đã học. 3. Về phẩm chất:	Tự luận kết hợp trắc nghiệm Theo ma trận và bản đặc tả của Bộ GD

			<i>Chăm chỉ:</i> Tự giác và chăm chỉ học tập <i>Trung thực:</i> Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm; nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh cho phù hợp <i>Trách nhiệm:</i> Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn luyện nhằm đạt được mục đích đặt ra	
Cuối Học kỳ 1	45'	Tuần 17 (Tiết thứ 17)	1. Kiến thức - Học sinh củng cố những kiến thức có bản đã được học - Vận dụng những kiến thức đã học để áp dụng trơn trượt trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh. 2. Năng lực <i>Năng lực tự học:</i> Tự ôn tập, làm bài kiểm tra và vận dụng những kiến thức đã học để áp dụng trong thực tiễn sản xuất <i>Năng lực giải quyết vấn đề:</i> Phát hiện và giải quyết vấn đề trong bài kiểm tra bằng cách sử dụng và vận dụng những kiến thức đã học. 3. Về phẩm chất: <i>Chăm chỉ:</i> Tự giác và chăm chỉ học tập <i>Trung thực:</i> Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm; nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh cho phù hợp <i>Trách nhiệm:</i> Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn luyện nhằm đạt được mục đích đặt ra	Tự luận kết hợp trắc nghiệm Theo ma trận và bản đặc tả của Bộ GD
Giữa Học kỳ 2	45'	Tuần 26 (Tiết thứ 34)	1. Kiến thức - Học sinh củng cố những kiến thức có bản đã được học - Vận dụng những kiến thức đã học để áp dụng trơn trượt trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh. 2. Năng lực <i>Năng lực tự học:</i> Tự ôn tập, làm bài kiểm tra và vận dụng những kiến thức đã học để áp dụng trong thực tiễn sản xuất <i>Năng lực giải quyết vấn đề:</i> Phát hiện và giải quyết vấn đề trong bài kiểm tra bằng cách sử dụng và vận dụng những kiến thức đã học. 3. Về phẩm chất: <i>Chăm chỉ:</i> Tự giác và chăm chỉ học tập <i>Trung thực:</i> Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm; nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh cho phù hợp <i>Trách nhiệm:</i> Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn luyện nhằm đạt được mục đích đặt ra	Tự luận kết hợp trắc nghiệm Theo ma trận và bản đặc tả của Bộ GD

Cuối Học kỳ 2	45'	Tuần 34 (Tiết thứ 50)	1. Kiến thức - Học sinh củng cố những kiến thức có bản đã được học - Vận dụng những kiến thức đã học về kinh doanh để áp dụng trong thực tiễn cuộc sống. - Là cơ sở để giáo viên đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của học sinh. 2. Năng lực <i>Năng lực tự học:</i> Tự ôn tập, làm bài kiểm tra và vận dụng những kiến thức đã học để áp dụng trong thực tiễn sản xuất <i>Năng lực giải quyết vấn đề:</i> Phát hiện và giải quyết vấn đề trong bài kiểm tra bằng cách sử dụng và vận dụng những kiến thức đã học. 3. Về phẩm chất: <i>Chăm chỉ:</i> Tự giác và chăm chỉ học tập <i>Trung thực:</i> Luôn thống nhất giữa lời nói với việc làm; nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm của bản thân trong quá trình học tập để điều chỉnh cho phù hợp <i>Trách nhiệm:</i> Hoàn thành tốt quá trình học tập và rèn luyện nhằm đạt được mục đích đặt ra	Tự luận kết hợp trắc nghiệm Theo ma trận và bản đặc tả của Bộ GD
--------------------------	------------	---------------------------------------	---	--

III. Các nội dung khác (nếu có):

.....

.....

Người lập kế hoạch

TỔ TRƯỞNG

Bình Tân, ngày tháng 8 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Diễm Viên

Phạm Thành